

# CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU, BIÊN SOẠN, TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC LỊCH SỬ ĐẢNG GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TS TRẦN THỊ MỸ HƯỜNG

TS ĐÀO THỊ HOÀN

*Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

Ngày nhận:

10-5-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

23-5-2025

Ngày duyệt đăng:

30-5-2025

**Tóm tắt:** Nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng (gọi tắt là công tác lịch sử Đảng) “là một nhiệm vụ chính trị đặc biệt”, có vai trò quan trọng trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, góp phần nâng cao nhận thức, giáo dục truyền thống cách mạng, củng cố niềm tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Bài viết tập trung làm rõ: vai trò của công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền lịch sử Đảng góp phần đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; một số vấn đề đặt ra trong công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền lịch sử Đảng trong bối cảnh phát triển mới của đất nước hiện nay.

**Từ khóa:**

Công tác lịch sử Đảng; bảo vệ nền tảng tư tưởng; bối cảnh mới

## 1. Công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng (2018-2024)

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, ngày 18-1-2018, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 20-CT/TW “Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”. Chỉ thị thể hiện nhận thức mới, tư duy mới và cách nhìn mới của Đảng đối với công tác lịch sử Đảng, tạo sự chuyển biến về chất trong công tác lịch sử Đảng.

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18-1-2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng, lịch sử đảng bộ địa phương, ban, ngành, đoàn thể được tiến hành theo quy trình bài bản, chặt chẽ, khoa học, có sự kết hợp nhuần nhuyễn phương pháp nghiên cứu chuyên ngành và liên ngành. Vì vậy, tạo sự chuyển biến tích cực cả về số lượng và chất lượng các công trình lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ địa phương, ban, ngành, đoàn thể, góp phần quan trọng vào công tác tư

tưởng, lý luận của Đảng, đặc biệt là trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay, thể hiện một số nội dung sau:

*Thứ nhất là, các công trình nghiên cứu lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ địa phương, ban ngành, đoàn thể đã làm sáng tỏ quá trình ra đời, lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam nói chung và các Đảng bộ địa phương nói riêng; luận giải nhiều vấn đề về lịch sử Đảng cũng như những đóng góp của Đảng bộ địa phương trong tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc.*

Ngay sau khi Chỉ thị số 20-CT/TW được ban hành, các địa phương đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và tổ chức nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ, lịch sử truyền thống ban, ngành, đoàn thể. Sau 5 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW (2018-2022), với sự quan tâm của cấp ủy Đảng, sự nhiệt huyết của đội ngũ cán bộ ngành Lịch sử Đảng, cả nước đã có 3.619 công trình được nghiên cứu, biên soạn và xuất bản, trong đó có 151 công trình cấp tỉnh; 671 công trình của các ban, ngành, đoàn thể; 340 công trình cấp huyện; 2.457 công trình cấp cơ sở.

Viện Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo (nay là Ban Tuyên giáo và Dân vận) các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tích cực nghiên cứu, biên soạn và xuất bản nhiều công trình; tổ chức tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng với nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

Năm 2023, cả nước có 2.232 công trình đã hoàn thành và xuất bản; trong đó: 206 công trình lịch sử cấp tỉnh; 442 công trình cấp huyện; 1.584 công trình cấp xã, phường, thị trấn; năm 2024, cả nước có 1.667 công trình được tổ chức biên soạn và xuất bản, gồm: 202 công trình lịch sử cấp tỉnh (61 đã xuất bản, 141 đang biên soạn), trong đó có nhiều tỉnh đã và đang tổ chức nghiên cứu biên soạn lịch sử Đảng bộ tỉnh viết

tiếp đến năm 2020, như: Quảng Bình, Quảng Ninh, Hà Nam, Bắc Giang, Sơn La, Tuyên Quang, Bình Thuận, một số tỉnh thành phố viết tiếp đến năm 2024, 2025, như: Bắc Ninh, Hà Nội. Một số tỉnh biên soạn Biên niên sự kiện lịch sử Đảng bộ tỉnh, như: Thành phố Hồ Chí Minh, Lai Châu, Điện Biên, Yên Bái, Bình Thuận,... Ngoài ra, còn có 274 công trình cấp huyện (106 đã xuất bản, 168 đang biên soạn); 1.191 công trình cấp xã, phường, thị trấn (386 đã xuất bản, 805 đang biên soạn)<sup>3</sup>.

Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã hoàn thiện 3 tập công trình lịch sử cấp Bộ trọng điểm; 2 đề án lịch sử cấp quốc gia; xuất bản hơn 70 cuốn sách chuyên khảo; khoảng 500 bài viết trên các tạp chí khoa học; Viện Lịch sử quân sự Việt Nam công bố khoảng 300 công trình nghiên cứu lịch sử quân sự, tổng kết chiến tranh trong tiến trình cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng<sup>4</sup>. Đặc biệt là triển khai 3 đề tài thuộc Chương trình Khoa học và công nghệ đặc biệt cấp quốc gia KX.02/21-25 “Nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ đổi mới” (giai đoạn từ 1986 đến nay, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2045); hoàn thành đề tài cấp Bộ “Đảng lãnh đạo bốn kiên định thời kỳ đổi mới” và “Đảng lãnh đạo thực hiện ba đột phá chiến lược giai đoạn 2011-2020”; sách Thường thức Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2024, với chủ đề: Đảng lãnh đạo kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975...)<sup>5</sup>.

Với nguồn tư liệu tin cậy và các luận cứ khoa học sâu sắc, các công trình lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ địa phương, ban, ngành, đoàn thể đã làm rõ quá trình ra đời và lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam nói chung và các Đảng bộ địa phương nói riêng; luận giải

hiều vấn đề về lịch sử Đảng cũng như những đóng góp của các Đảng bộ địa phương trong tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc; nêu bật tinh thần yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân ta trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng CNXH và tiến hành công cuộc đổi mới. Nhiều công trình khoa học đã cung cấp những dẫn chứng cụ thể, làm rõ nhiều vấn đề lịch sử. Qua đó, góp phần giáo dục, lưu giữ và phát triển nhận thức chính trị - lịch sử của cán bộ, đảng viên và nhân dân; đấu tranh với những luận điệu sai trái, xuyên tạc lịch sử, phủ định vai trò lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

Nhìn chung, các công trình được triển khai thực hiện theo đúng quy trình, quy định, đảm bảo chất lượng, góp phần tái hiện toàn diện, chân thực, khách quan, sinh động lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ địa phương; là tài liệu quan trọng phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Đó cũng chính là công cụ để phản bác những luận điệu xuyên tạc lịch sử của các thế lực thù địch một cách hữu hiệu nhất, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

*Thứ hai là, công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng là lợi khí sắc bén đấu tranh chống các luận điệu sai trái, xuyên tạc các sự kiện lịch sử Đảng, lịch sử dân tộc.*

Các thế lực thù địch thường xuyên triệt để lợi dụng các diễn đàn, hội thảo, mạng xã hội để xuyên tạc, bóp méo lịch sử hoặc thổi phồng những sai lầm, khuyết điểm trong việc lãnh đạo quản lý xã hội, nhằm phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội. Một trong những nội dung chống phá của các thế lực thù địch là phủ nhận thành quả, tầm vóc,

giá trị lịch sử của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945; cho rằng Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là cuộc “đảo chính”, là “sự ăn may” khi đã có một “khoảng trống quyền lực” mà không có sự chỉ đạo thống nhất. Họ thổi phồng những sai lầm của Đảng trong cải cách ruộng đất; đánh giá sai lệch về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968)...; xuyên tạc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là một cuộc nội chiến, đường lối đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất đất nước của Đảng không nhất thiết phải sử dụng bạo lực để “tránh việc gây chết chóc cho người dân vô tội, cho đồng bào ở cả hai miền Nam Bắc”, “tránh tổn hại cho dân tộc”, có thể thống nhất đất nước theo “mô hình nước Đức ở châu Âu”<sup>6</sup>; những bài viết phủ nhận thành tựu công cuộc đổi mới đất nước, sau gần 40 năm đổi mới Việt Nam vẫn tụt hậu, nhân dân đói nghèo...

Để đấu tranh phản bác lại các luận điệu sai trái, xuyên tạc các sự kiện lịch sử, hàng nghìn công trình lịch sử Đảng được nghiên cứu và xuất bản với nguồn tư liệu sát thực, minh chứng cho thấy, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám không phải là “ăn may”, mà là kết quả của quá trình chuẩn bị lâu dài của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975), thông qua các công trình lịch sử được nghiên cứu một cách có hệ thống, đầy đủ, toàn diện, đã làm rõ và khẳng định đây là thắng lợi vĩ đại của dân tộc Việt Nam trong sự nghiệp chống ngoại xâm, dưới sự lãnh đạo của Đảng; là thắng lợi của sự sáng tạo của đường lối chiến tranh nhân dân đúng đắn, khoa học và tinh thần, ý chí quyết chiến, quyết thắng của nhân dân ta. Qua đó, bác bỏ những luận điệu sai trái cho rằng còn có con đường thống nhất đất nước theo mô hình của Đức để giải phóng miền Nam....

Nhiều công trình lịch sử, sau khi tái bản đã bổ sung, hiệu chỉnh, chỉnh lý, chuẩn xác hóa một số sự kiện lịch sử trên cơ sở tư liệu có độ tin cậy, có giá trị khoa học; phản ánh, phân tích và lý giải những hạn chế, khuyết điểm, sai lầm của Đảng trong một số thời điểm, một số sự kiện cụ thể, góp phần làm cho nhân dân hiểu đúng, hiểu đầy đủ và toàn diện; khắc phục được sự hoài nghi, những nhận thức mơ hồ về lịch sử. Qua đó, góp phần quan trọng vào việc tô thắm truyền thống lịch sử của dân tộc.

*Thứ ba là, góp phần giáo dục truyền thống, bồi dưỡng tình cảm cách mạng, tình yêu quê hương, đất nước, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng.*

Việc tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng thực hiện một cách hệ thống, bài bản với nhiều cách làm hay, mô hình sáng tạo, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội, khơi dậy tâm huyết của tuổi trẻ trong tham gia xây dựng và phát triển đất nước; củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên.

Ban Tuyên giáo và Dân vận các địa phương đã đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền các sự kiện lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ địa phương đến cán bộ, đảng viên thông qua các cuộc sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chính trị, các cuộc thi tìm hiểu về nhân vật, sự kiện lịch sử toàn Đảng, lịch sử địa phương; số hóa các cuốn sách đã xuất bản trên Website của tỉnh, thành phố; xây dựng các phim tài liệu, tổ chức hội thảo, tọa đàm, trao đổi cùng với nhân chứng lịch sử nhân các ngày kỷ niệm lớn của quê hương, đất nước. Từ đó, góp phần nâng cao ý thức của mọi người dân đối với những ngày lễ lớn của đất nước; giáo dục truyền thống cách mạng; phát huy niềm tự hào, tự tôn dân tộc, nhất là trong thế hệ trẻ.

Nhiều tỉnh, thành phố đã tiến hành biên soạn và xuất bản tập Bài giảng về lịch sử địa phương; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đưa vào Chương trình nh giáo dục phổ thông (từ 1 đến 2 tiết/năm, tùy vào từng cấp học); đưa vào Chương trình nh đào tạo tại trường chính trị tỉnh, đã thu hút đông đảo học sinh các cấp, học viên các trường chính trị tham gia tích cực, hiệu quả. Đặc biệt, sự phát triển của nền tảng số đòi hỏi công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng theo phương thức mới trên nền tảng số. Các thế lực thù địch sử dụng các website, Blog, dịch vụ thư điện tử (e-mail) và các trang mạng xã hội (Facebook), Zalo (các dịch vụ chat, nhắn tin, hội thoại), truyền thoại (VoIP), diễn đàn (forum), Twitter, Youtube, My Space... để đăng tải, phát tán thông tin xấu độc, phản động. Sự chống phá theo đó càng rộng rãi và có sức công phá không thể lường tránh hoặc xem thường<sup>7</sup>. Nhiều nhà nghiên cứu, nhà khoa học, học sinh, sinh viên đã tích cực viết bài hoặc chia sẻ những bài viết khẳng định sự đúng đắn trong đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những thành tựu của công cuộc đổi mới với những dẫn chứng sát thực, đã nhận được sự phản hồi, tương tác lớn trên mạng xã hội. Bình chủng báo chí, truyền thông cả nước đã góp phần đắc lực trong công tác tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch, trong đó hệ thống báo chí Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh góp phần quan trọng.

Với đồng bào Việt Nam ở nước ngoài và nhân dân thế giới, đây là nhóm đối tượng dễ bị ảnh hưởng bởi các luận điệu xuyên tạc lịch sử Đảng, do thiếu thông tin, thiếu tri thức về lịch sử Đảng. Hình thức tuyên truyền là thông qua báo chí, truyền hình đối ngoại cũng như các báo, đài tiếng Việt ở nước ngoài để đồng bào có cái nhìn khách quan. Tăng cường thực hiện các

chương trình kết nối kiều bào về quê hương như: “Xuân quê hương”, “Trại Hè Việt Nam” của Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài; thông qua đào tạo các ngành Việt Nam học ở trong và ngoài nước; qua dịch thuật, xuất bản các tác phẩm về lịch sử Đảng, Hồ Chí Minh để giới thiệu với đồng bào Việt Nam ở nước ngoài và Chính phủ các nước; các tổ chức quốc tế, giúp họ hiểu đúng và sâu sắc hơn về Đảng Cộng sản Việt Nam.

Có thể khẳng định, công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng có nhiều đổi mới và thích ứng với điều kiện mới để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục về lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, tạo sự lan tỏa, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, tự hào, trách nhiệm phát huy truyền thống viết tiếp những trang sử mới. Từ đó, nhận diện các luận điệu xuyên tạc lịch sử của các thế lực thù địch, không bị lôi kéo, mắc lừa bởi những thông tin xuyên tạc, bịa đặt. Mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao bản lĩnh chính trị chủ động phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các luận điệu xuyên tạc lịch sử; trở thành một chiến sĩ xung kích trên mặt trận phòng, chống “diễn biến hòa bì nh”.

## 2. Một số vấn đề đặt ra trước bối cảnh, tình hình mới

Trong bối cảnh mới, đất nước đang có bước chuyển lớn để bước vào kỷ nguyên phát triển phồn vinh, thịnh vượng; đặc biệt là việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12-4-2025 của Ban Chấp hành Trung ương. Theo đó, các địa phương tích cực sắp xếp tổ chức bộ máy, hướng tới hoạt động theo mô hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh, cấp xã), kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện; sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh và nhập đơn vị hành chính cấp xã theo

hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đây là một bước đi lớn trong cải cách tổ chức bộ máy, đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền và giáo dục lịch sử Đảng cả về nội dung, phương pháp và tổ chức thực hiện, để làm sao bảo đảm tính kế thừa và liên tục của lịch sử địa phương khi thay đổi địa giới hành chính. Trước thực tế đó, có thể nảy sinh một số vấn đề, như: Các hồ sơ, tư liệu, hiện vật lịch sử bị phân tán, thất lạc khi chính quyền cấp huyện bị xóa bỏ; tỉnh, xã sáp nhập nếu không có phương án lưu trữ, chuyển giao kịp thời. Các tỉnh/xã trước khi sáp nhập đã tổ chức nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng bộ, lịch sử chính quyền, lịch sử truyền thống ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội dừng lại ở những mốc thời gian khác nhau. Do vậy, việc xác định thời gian, không gian, đối tượng của công trình lịch sử gặp khó khăn do địa bàn hành chính không còn như cũ. Việc biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương có hoàn toàn phụ thuộc vào địa giới hành chính hiện hành hay không, hay theo cách nào. Đây là vấn đề cần được quan tâm và nhiều người băn khoăn, thậm chí cho rằng nếu địa phương không biên soạn và xuất bản sách lịch sử đảng bộ trước khi mô hình tổ chức chính quyền mới đi vào hoạt động, có thể khiến lịch sử của vùng đất đó bị lãng quên hoặc mờ nhạt trong nhận thức cộng đồng. Đây cũng chính là kẽ hở để các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc chủ trương của Đảng, gây hoang mang trong dư luận và nhân dân.

Theo đó, hoạt động tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng cần chú trọng như thế nào trong không gian hành chính mới rộng lớn hơn, trong khi cách tiếp cận lịch sử Đảng cần đa dạng và phong phú hơn, không đơn giản chỉ dừng lại ở cách tiếp cận truyền thống (sách, báo, hội nghị); đội ngũ cán bộ làm công tác lịch sử Đảng vừa ít, trình độ công

nghệ thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn... Do vậy, để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lịch sử Đảng, góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, theo chúng tôi cần có một số lưu ý:

*Một là*, công tác lịch sử Đảng cần có định hướng chỉ đạo thống nhất từ trung ương đến cơ sở để đảm bảo sự chuyển tiếp hợp lý trong quản lý, lưu trữ tư liệu cũng như trong việc tổ chức nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng bộ địa phương, lịch sử chính quyền, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tình hình mới.

*Hai là*, cấp ủy đảng các cấp nâng cao nhận thức và trách nhiệm đối với công tác lịch sử Đảng để tiếp tục có sự chỉ đạo cho phù hợp với tình hình thực tế địa phương; xóa bỏ tâm lý “địa phương không còn thì lịch sử cũng chấm dứt” dẫn đến buông lơi công tác sưu tầm, lưu trữ, bảo quản, chuyển giao tư liệu, phục vụ cho công tác nghiên cứu, biên soạn, xuất bản, tuyên truyền và giáo dục lịch sử Đảng khi có tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính mới, bảo đảm tính liên tục, tiếp nối của dòng chảy lịch sử, tránh để các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc.

*Ba là*, chú trọng chất lượng và hiệu quả công tác lịch sử Đảng, khắc phục tình trạng nhiều công trình nghiên cứu cần rút ra những vấn đề mang tính quy luật, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Việc nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng cần chú trọng đến vấn đề tích hợp và bảo tồn giá trị lịch sử trong không gian mới. Mỗi địa phương có bản sắc, truyền thống, dấu mốc lịch sử riêng. Do vậy, việc nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương sau khi sáp nhập, đòi hỏi người viết

cần phải có phương pháp tổng hợp và trình bày hợp lý, khách quan, tránh tình trạng thiên lệch hoặc bỏ sót, đề cao một số địa phương, trong khi xem nhẹ vai trò, đóng góp của những vùng khác.

*Bốn là*, quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác lịch sử Đảng theo hướng ổn định, lâu dài tại địa phương mới sau khi sắp xếp lại; đầu tư trang cấp cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác lịch sử Đảng.

*Năm là*, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng. Bên cạnh hình thức truyền thống, chú trọng việc ứng dụng công nghệ số, bảo tàng ảo, dữ liệu mở... trong công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng đến thế hệ trẻ, lực lượng đã và đang tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ XHCN Việt Nam.

1. Tổng hợp từ Báo cáo tổng kết công tác lịch sử Đảng các năm từ 2018 đến 2022 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: Báo cáo số 2880-BC/HVCTQG, ngày 31-1-2024 “Công tác lịch sử Đảng năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024”, tr. 3

3, 5. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: Báo cáo số 37-BC/HVCTQG, ngày 17-1-2025 “Công tác lịch sử Đảng năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025”, tr. 3

4. Ban Tuyên giáo Trung ương: Báo cáo số 402-BC/BTGTW, ngày 18-9-2023 “Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”, tr. 6

6. Dẫn theo: Ban Tuyên giáo Trung ương: *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới*, Nxb CTQGST, Nxb Trẻ, H, 2020, tr. 173 -175

7. Nhị Lê: “Chủ nghĩa xã hội muốn phát triển phải đổi mới, phải cải cách, phải biết tự bảo vệ”, *Tạp chí Tổ chức nhà nước và lao động*, ngày đăng 3-9-2021.